TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VÂN CANH** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2023/QĐST-HNGĐ	*Vân Canh, ngày 21 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị Kim H, sinh năm 1974

HKTT: Xóm 1, thôn A, xã C, huyện V, tỉnh B

Chỗ ở hiện nay: Xóm 4, thôn B, xã P, huyện , tỉnh B

Bị đơn: Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1975

Địa chỉ: Xóm 1, thôn A, xã C, huyện V, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đoàn Thị Kim H và anh Nguyễn Duy T;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Đoàn Thị Kim H và anh Nguyễn Duy T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Đoàn Thị Kim H và anh Nguyễn Duy T thống nhất có 02 con chung là Nguyễn Thị Mỹ B, sinh ngày 27/7/2002 và Nguyễn Thị Bích L, sinh ngày 11/7/2004, sức khỏe các con chung bình thường. Hai con chung đều đã trưởng thành nên chị H, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đoàn Thị Kim H và anh Nguyễn Duy T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Đoàn Thị Kim H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003106 ngày 08/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Hoàn trả lại cho chị Đoàn Thị Kim H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Vân Canh;
- UBND xã Canh Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Chánh